THƠ

LÝ-CÔNG

BỒN CỦ SOẠN LẠI

NGƯỜI SOẠN :
Nguyễn-bá-Thời



CHỦ BỒN :
Thuận Hòa



Thấy người chơn mang Đế-Vương !
Phải cơn đói rách Thi-Hương cho tiền

THƠ LÝ-CÔNG

Thừa nhàn cầm bút chép ra, Sử ghi một quyền để mà ngâm nga.
Gầm trong thế sự người ta, Tuần-huờn thiên-địa khéo màdồi xoay.
Xem qua sử sách đông tây, Lý-Công tích cũ rất hay thay là.
Có quan Thừa-tướng quốc-gia, Đã cao tước phẩm thêm mà giàu sang.
Lòng thành cầu nguyện Thiên-hoàng, Ăn chay nằm đất mọi đàng từ bi.
Vái cùng trời đất chứng tri, Cho sanh nòi giống nam nhi con hiền.
Tấc lòng thấu đến Hoàng-thiên, Rày đà thọ nghén toại nguyền lắm thay.
Đến khi nở nhụy huê-khai, Rõ ràng nam-tử nhi-hài đẹp xinh.
Trong tay cầm quyển sách kinh, Ông bà Thừa-tướng lòng sinh nghi ngờ.
Tuy là con trẻ còn thơ, Khôn ngoan sẵn tánh nào khờ như ai.
Mười năm nuôi dưỡng công dày, Ông bà Thừa-tướng đến ngày hồi quê.
Lý-Công dạ ngọc ủ-ê, Lụy châu ướt áo trăm bề đắng cay.
Bà con thân thích chẳng ai, Tấm thân vất-vả khổ thay những ngày.
Buộc lòng đành chịu ăn mày, Đành cam hành khất cho hay nghiệp dời.
Nhằm lúc Đế-vương con trời, Trị vì thiên-hạ nơi nơi an bình.
Ái-nữ công-chúa đẹp xinh, Ra khỏi lòng mẹ nhìn đà rõ thay.
Xuyến vàng cầm sẵn trong tay, Mặt hoa da phấn mày ngài môi son.
Lịnh vua truyền trước bệ-đơn, Sai làm đài các sơn son thiếp vàng
Phòng cho công-chúa thừa nhàn, Xem hoa hứng cảnh rảnh rang cơn buồn.
Ngày ngày ở chốn tòa chương, Cung phi mỹ nữ thường thường hầu bên.
Mười tuổi công-chúa đã nên, Muốn cho hay chữ vua trên lo lường.
Lời vàng phán giữa trào đàng, Sai chọn một kẻ văn-chương đủ đường.
Có nàng tên gọi Thị-Hương, Con quan Tri-phủ má hường thiếu-niên.
Chữ hay nổi tiếng thuyền quyên, Sáu-thao ba-lược vẹn tuyền sử kinh.
Đem vào nạp giữa sân trình, Từ đây dạy học bên mình công-nương.
Con vua Bửu-Tượng quốc-vương, Ngày dùng vật thực tiền thường một quan.
Năm tiền mỗi bữa rõ ràng, Thị-Hương thọ lãnh tiền ban đền rồng.
Nhắc qua con người Lý-Công, Xin ăn khắp hết tây đông xóm làng.
Cắn răng nào có thở than, Thảm thương thân phận cơ hàn sớm trưa.
Trải qua những nỗi nắng mưa, Cỏ may đóng khố lòi chừa chân tay.
Trên đầu đội nón cỏ may, Đi đà đến chợ ăn mày nuôi thân.
Thị-Hương xem thấy kẻ bần, Nhơn sao bộ tướng khác dân lạ kỳ.
Rồng vàng bao phủ tứ vi, Hào-quang sáng sủa một khi trên đầu.
Thị-Hương nhìn sửng dây lâu, Tức thì bước đến cúi đầu chào vua.
Rằng đây là chốn quê mùa, Ở đâu mà đến thân vua thăm vầy ?
Lý-Công nghe nói kinh thay, Họa kia nàng nở veo rày cho tôi.

Cũng mua với Ngọc-Lan ĐHSP
ngày 18/10/1965
giá 2đ
[signature]

Phận nầy nghèo khổ cúc côi, Ăn xin bữa bữa qua hồi vận suy.
Nàng dành nhạo báng làm chi, Nếu vua đâu đến lìàn vi nước nầy.
Thị-Hương quì gối thưa rày, Quả là lời thật phân ngay vua tàn.
Kìa trên đầu chiếu hào-quang, Lại thêm tán bạc rõ ràng gần bên.
Ngày nay phải đọa chịu hèn, Thế nào sau cũng ngồi trên ngai vàng.
Gặp thời thì sẽ vinh vang, Đặng cao tước phẩm ngang hàng đế-vương.
Bốn tiền tôi nguyện xin nhường, Vua hãy tạm dụng theo đường uống ăn.
Cũng là duyên nợ có căn, Lý-Công trong dạ vô ngàn cảm ơn.
Nghĩa kia tạc dạ đâu sờn, Cảm người rộng rãi giúp cơn đói lòng.
Thật là ơn tợ non sông, Ghi xương khắc cốt tấm lòng nghĩ riêng.
Thị-Hương còn có một tiền, Mua đồ xong xã bưng liền về dinh.
Nào ai có rõ sự tình, Đồ ăn thiếu hụt chỉ mình biết thôi.
Cỗ bàn đâu đó dọn rồi, Công-chúa bèn mới ra ngồi dùng cơm.
Công-chúa liền hỏi thiệt hơn, Quả mầy gian trá khi lờn chẳng sai.
Năm tiền mua những món nầy, Vật thường mi dám đem rày ta ăn.
Tội nầy đừng có ăn năn, Giết ngươi cũng đáng đặng răn thị-tì.
Thị-Hương đầu cúi chơn quì, Cho thưa mọi nỗi thác thì cũng ưng.
Công-chúa rằng ta làm ân, Vậy mi mau khá phân trần cho mau.
Thị-Hương bẩm lại đuôi đầu, Tỏ tường nhắc lại trước sau mọi lời.
Kẻ bần xem thấy thương ôi, Bốn quan tiền nọ thật tôi cho người.
Lý-Công hình tướng khác đời, Rồng chầu dưới cẳng trên thời hào quang.
Chắc là đúng bực cao sang, Tội tình phải đọa cơ hàn một khi.
Công-chúa nghe nói ngại nghi, Bảo rằng ngươi khá kêu người vào đây.
Nếu mà có quả lời mầy, Thì ta làm phước tội nầy thứ dung.
Thị-Hương rất đỗi lòng mừng, Ra thành gặp Lý thỉ chung cạn bày.
Rằng : có Công-Chúa dòi ngài, Khá mau vào đến cho hay sự gì.
Lý-Công nghe nói sầu bi, Rằng tôi nam tử, nữ nhi há gần.
Thị-Hương rằng : người dạ cần, Chẳng chi mà hại xem phân lẽ nào.
Lý-Công nối gót theo vào, Vừa đến tới cửa trước sau chói lòa.
Hào-quang chiếu khắp năm tòa, Sáng sủa khắp chỗ thật là lạ thay.
Công-chúa mới hỏi Hương rày, Cớ sao ngươi khá thuyết lại ta tường.
Cửa cung đóng chặt tứ phương, Cớ nào sáng khắp phi thường thể ni ?
Thị-Hương bẩm lại một khi, Bởi có chơn mạng cung vi đã vào.
Công-chúa nghe rõ âm hao, Lịnh truyền mở cửa xem nào quí nhân.
Màng rồng một bức ẩn thân, Người tua mau khá trần phân ta tường.
Quê ngụ vậy chớ hà phương, Con nhà dân giả hay phường vương quan ?
Rằng tôi ở tại Tống-đàng, Con quan thừa-tướng giàu sang một thời.
Cha mẹ ruổi sớm qua đời, Bỏ tôi côi cúc vậy thời hôm nay.
Mới sanh có sách cầm tay, Thật lời tôi đã tỏ bày căn do.
Công-chúa nghe rõ buồn so, Nghĩ suy dây lát hỏi dò lòng mình.

Hay là đây đó duyên tình, Cớ sao thấy gả dạ sinh ái hoài.
Hoặc là trời định duyên hài, Nên mẹ nở nhụy ta tay có vàng ?
Thấy nghèo thương xót cho chàng, Mở rương lấy gấm lòng nàng muốn cho
May áo thước nào có đo, Lý-công mặt thử rất vừa văn thay.
Xong rồi Lý-công đi ngay, Ở đây nghiêm cấm trễ chầy chẳng nên.
Cám ơn từ giả hai bên, Lý-công ra khỏi tầm lên xóm làng.
Trong mình nay sẵn bạc vàng, Lo bề đèn sách cơ hàn đã qua.
Chẳng lâu nổi tiếng tài ba, Người người biết tiếng rất là thông minh.
Thốt thôi công-chúa riêng tình, Trong lòng ái-náy trong dinh hằng ngày.
Hay là trời định duyên hài, Nên lòng tư tưởng hôm nay lạ thường.
Bèn sai tỳ-tấc công-nương, Mi tua tìm đến học đường Lý-gia.
Lấy quyền sách nọ cho ta, Đem về xem thử nó là thể nao.
Lý-Công cầm sách đem vào, Công chúa liền đọc trước sau giải phiền.
Bèn lấy xuyến ngọc trao liền, Rằng cất vật đó thiên niên giữ gìn.
Xuyến nầy có phép rất linh, Thần thông quản đại ai kình cho hơn.
Có phép tàn ẩn dấu thân, Thật là báu vật trên trần chẳng hai.
Mấy trăm mụ vú hầu đây, Ta thấy rõ họ, họ nào thấy ta.
Muốn cho chàng thấy mặt hoa, E chàng đắm sắc bỏ mà sử kinh.
Ráng mà lo lập công trình, Ngày kia sẽ hiệp ba sinh vợ chồng.
Ta nay ẩn mặt lầu hồng, Đợi chờ một thuở mây rồng đó đây.
Ban ngày chàng đến cung nầy, Ban đêm thì phải ra ngoài thành môn.
Chẳng chọ chung chạ đêm hôm, Mấy lời dặn bảo khá ôm vào lòng
Nhắc qua vương-phụ mõi trông, Nhớ con công-chúa lầu hồng sang thăm.
Quân-gia chầu chực ngàn trăm, Các quan văn-võ lại thêm theo hầu.
Lý-Công đương ở trên lầu, Bèn hay cớ sự ẩn thân dấu mình.
Xuyến-vàng quả thật là linh, Chàng vừa cầm đến cất mình bay cao.
Ai ai đâu có biết nào, Lý-Công giá vỏ khác nào chim bay.
Sa xuống chỗ ngự vua rày, Bửu-vương thất vía mặt mày tái xanh.
Tưởng là điềm chẳng phải lành, Trời sai thiên-sứ xuống thành dạy ta.
Lý-Công đặt gối tâu qua, Tôi đây vốn thiệt Lý-gia họ mình.
Trong lòng sẵn có sử kinh, Lén dạy công-chúa công trình hôm nay.
Tôi vốn là kẻ ăn mày, Vưng lời công-chúa dám rày cải qua.
Đức vua nổi giận thay là, Cầm cây bửu kím nhắm chàng phóng ngay.
Rồng vàng phủ cả đông tây, Khắp mình che đở gươm rày trúng đâu.
Hào-quang chiếu sáng giây lâu, Chói lòa dưới cẳng trên đầu Lý-công.
Bửu-vương nư giận tràn hông, Nam-nhơn sao dám vào phòng nữ-nhi ?
Dạy quân trói Lý tức thì, Bá quan thấy vậy mới quì tâu qua.
Cũng bởi công-chúa lịnh ra, Kẻ nầy mới dám thật là ức oan.
Bửu-vương nghe lời gián can, Truyền đòi công-chúa hỏi han chánh tà.
Con ta tuổi mới mười ba Sao lòng lại biết nguyệt hoa như vầy.

Đức vua cầm giận lắm thay, Truyền quân phá hết đông tây lâu đài
Chín từng đài các tốt thay, Nay đà đồ sập cho hay lịnh truyền
Bao nhiêu thế nữ than riêng, Công-chúa đau xót lòng phiền vua cha,
Hai hàng lụy ngọc nhỏ sa, Thị-Hương thêm những thiết tha vô hồi.
Công-chúa rằng Thị-Hương ôi! Tại mày nay chịu họa rồi còn chi
Thị-Hương khuyên chớ sầu bi, Bởi tiên bị đọa vậy thì chẳng lâu,
Áo quần bà để nơi đâu, Tôi vào lấy hết mình âu thoát nàn.
Tôi đà có kế khôn ngoan, Trường-sa chờ đó đặng toàn cả ba.
Bình minh đã sáng ngày ra, Vua liền kêu bốn quan già hầu nghe.
Công-chúa tội nọ nặng nề, Nếu chầy ngày ắt người chê thêm cười,
Mau tua vào chốn phòng tư, Bắt công-chúa nạp chớ từ thứ dung,
Bốn quan vào đến tại cung, Trước sau tỏ rõ thủy chung mấy lời.
Công-chúa nghe nói rụng rời, Cầu xin can gián vậy thời vua cha
Trước điện dẫn công-chúa ra, Vua xách bửu-kiếm toan mà giết con.
Công-nương than khóc nỉ non, Bá quan tâu rỗi vua còn chưa nguôi.
Bốn quan thương xót sụt sùi, Tâu vua để đó chúng tôi hỏi rành.
Công-chúa còn hãy thơ xanh, Trốn đâu phòng sợ ngọn ngành tra ra.
Bốn quan bèn mới hỏi qua, Vậy cùng họ Lý nguyệt-hoa khi nào.
Công-chúa bẩm tỏ trước sau, Thấy chàng đói rách thuộc làu sử kinh.
Tôi mới cho đòi vào dinh, Đặng mà dạy học ngoại tình có đâu.
Vua nghe công-chúa lời tâu, Càng thêm nỗi giận đỏ au mặt mày.
Nếu mi chẳng có tình ngoài, Sao mi lại dám cho trai vào phòng.
Truyền quân lột hết xiêm hồng, Căng ra giữa chốn sân rồng mà tra.
Nhưng mà rồng ẩn trong da, Đỡ roi công-chúa xem đà tự nhiên.
Lòng vua Bửu-vương chẳng hiền, Lịnh sai giết thát cho tiền chẳng tha.
Công-chúa lụy ngọc nhỏ sa, Lạy mẹ ở lại con mà về quê.
Chánh-cung Hoàng-hậu ủ ê, Nhào lăn trước điện trăm bề đau thương.
Cúi đầu tâu với Hoàng-vương, Lẽ đâu giết thai công-nương cho đành?
Nhộn nhàng khắp cả trong thành, Tam-cung lục-viện chẳng lành tin sang
Mấy trăm con mái kêu vang, Lạy lục cầu khẩn thiên-nhan dung tình.
Chánh-hậu liền tỏ sự tình, Vàng rồng ba nén ai xin thưởng liền.
Bốn quan làm văn tâu liền, Cầu khẩn thiên-tử lòng hiền thứ dung.

VĂN GIÁN RẰNG:

« Hạ-thần lập gián, cầu lịnh thiên nhan.
« Bốn bể đặng an, chúa hiền tôi thảo.
« Làm tôi dốc báo, nào nại công lao
« Khẩn cầu ước ao, chúa sanh nam-tử.
« Vô nam dụng nữ, sau trị bốn phang.
« Một nước đặng an, đời đời hưởng thọ

« Thơ ngây còn nhỏ, chỉ thị phù sanh.
« Niên kỷ chưa thành, mong ơn xét lại.
« Ấu nhi thơ dại, lầm lỗi nhứt phen.
« Mong ơn bệ tiền, hải hà chi lượng.
« Ngu-thần đẳng trưởng, vạn vọng Hoàng-ân.
« Dung mạng hoàng-thân, nhứt phen qui thất.

Vua xem văn gián giận thay, Rằng bốn quan lão thày lay tội công.
Nếu còn can gián sân rồng, Thì ta sẽ lấy phép công hành hình.
Con ta nó đã ngoại tình, Thì ta phân xử cho minh chánh tà.
Mươi cây bửu kiếm đem ra. Với mười thớt tượng vậy mà đủ y.
Bá quan trong dạ ai bi, Lịnh vua nghiêm khắc khó thì tâu qua.
Tượng gươm đem đến gian hà, Phải y lịnh trẫm truyền ra hành hình.
Lý-công bầm nát thân mình, Công-chúa tượng xé vị tình tội chung.
Lịnh ra thất vía nảo nùng, Công-chúa than khóc vô cùng thảm thay.
Giã từ cung viện đông tây, Giã từ trào sĩ ngày rày thác oan.
Trào thần đều thảy khóc than, Hai bên văn võ bá quan thảm sầu.
Lạy mẹ ở lại hoàng lầu, Con đành một thác khó âu mạng toàn.
Nội trào lớn nhỏ lụy tràn, Cám thương công-chúa thác oan ngày rày.
Đã đành ly biệt ngàn ngày, Còn đâu mà thấy dạng rày ra vô.
Chín châu bốn biển nức nô, Nghe đồn liền đến đợi chờ xem qua.
Ùng ùng khắp hết gần xa, Thiên trùng vạn điệp vậy mà đi xem.
Chánh cung than khóc trong rèm, Ngày ngày đổ lụy đêm đêm lo rầu.
Khóc lạy quỳ gối bẩm tâu, Mong ơn thánh đế cao sâu lượng tình.
Bấy lâu công cán dưỡng sinh, Nỡ nào đành cắt ruột mình hay sao.
Vợ chồng tuổi tác đã cao, Sanh đặng công chúa khác nào ngọc châu.
Năm nay mười ba tuổi đầu, Bấy nhiêu khó nhọc trước sau cạn bày.
Cưu mang chín tháng mười ngày, Nhịn ăn nhịn uống đắng cay trăm phần.
Lẽ nào chẳng vị tình ân, Lại đành đoạn nghĩa hoàng thân như vầy.
Thế mạng tôi chịu đổi thay, Nếu mà muốn giết, giết rày tôi đây.
Bửu-vương nghe lời tỏ bày, Càng thêm nổi giận đuổi ngay ra đền.
Nghe theo đàn bà nào nên, Vợ loàn con giặc hai bên rối lòng.
Bởi nghe theo khách má hồng, Trụ-vương mất nước, chớ nên gián lời.
Chánh hậu phách tán rụng rời, Một trăm con mắt lụy rơi theo hầu.
Lịnh vua truyền trước sân chầu, Lý-Công, công-chúa khá mau hành hình.
Nhơn dân đi xem đông tình, Người người nhỏ lụy bất bình lắm thay.
Lý-Công, công-chúa hôm nay, Áo quần chẳng có để hình phơi thây.
Phúc đâu mây ám đông tây, Trời thời vần vũ cho hay lạ đời.
Lý-Công thấy rõ vậy thời, Mặt hoa công-chúa để lời thở than,

Phận tôi rách rưới cơ hàng, Thát nào có tiếc thương nàng chịu oan.
Thật là đúng mực hường nhan, Vì tôi liên lụy tai nàn cho ai.
Công-chúa bèn mới than dài, Thân thiếp dầu thát há nài tiếc chi.
Nhìn chàng lụy nhỏ lâm ly, Thương chàng văn sĩ chết thì uổng thay.
Gian-hà phúc đã đến rày, Vua liền ra lịnh cả hai chịu hình.
Đốc voi đến xé thân mình, Chẳng dè voi thấy hải kinh cấm đầu.
Các loài cầm thú đâu đâu, Đều tụ đủ mặt ra điềm sầu bi.
Cỏ cây rúng động một khi, Cá thời biến lội xếp vi hững hờ.
I-ầm sóng bổ vào bờ, Giòng hà chuyển động bây giờ lạ thay.
Thủy-Tề tam-quan đả hay, Kinh-Ngưu các loại sầu tây tấm lòng.
Bửu-vương bèn trợn mắt rồng, Ta đây quyết một ai phòng cải qua.
Truyền quân y thửa lịnh ta. Giục voi vào xé quan già gián cang.
Lẻ nào vua giết cho đang, Dẫu mà có thát củng cang hoài-hoài.
Làm tôi hết dạ trung ngay, Vua mà có giết muôn ngày tiếng thơm.
Bá quan liều mạng nào sờn, Gián-văn vưng chúa thiệt hơn tỗ bày.

VĂN GIÁN RẰNG :

« *Vi thần tận lực, hết sức phò vua.*
« *Dựng nghiệp khai cơ, tôi ngay dốc báo.*
« *Trên ngay huấn giáo, bốn biển xưng thần.*
« *Trị an muôn dân, thương tôi xả-tắc.*
« *Đánh nam dẹp bắc, loạn ngạch tiêu đầu.*
« *Tứ hải đâu đâu, an cư chúc thọ.*
« *Con thơ tội nọ, xin thứ nhứt phen.*
« *Vạn vọng bệ tiền. cao minh dung mạng.*
« *Thiên cao đẳng đẳng, địa hậu trùng trùng.*
« *Xin thứ hoàng-tôn, vô nam dụng nữ.*
« *Để sau gìn giử, nối nghiệp tiền-đường.*
« *Giết thác công-nương, chúng tôi thế mạng.*
« *Trông ơn chánh đoán, nhận lý ngu thần.*— Nay gián.

Bửu-vương quyết một chẳng tha, Một hai phải giết con ta ngoại tình.
Bèn truyền đem chục gươm linh, Bầm thây họ Lý hành hình tội kia.
Hào-quang chiếu sáng muôn tia, Vua thấy thất sắc hồn lìa khỏi thân.
Vua bèn đứng ngó trân trân, Nếu mà chẳng giết bang lân chê cười.
Rằng : ta có con gái hư, Danh ô xủ tiếc khó tư vị tình.
Nhưng mà ta củng dung sinh, Cã hai đày khỏi xứ minh thì thôi.
Bá quan hết gián cang rồi, Bèn lo sấm sửa thả trôi giòng hà.
Mời đem công-chúa về tòa, Nàng bèn quì lạy vậy mà ân thâm.
Công-nương lụy ngọc nhỏ dầm, Cúi đầu bái biệt riêng thầm khóc than.
Mẹ tôi ở lại trào đàng, Bốn ông ráng dạ mọi đàng giúp cho.

Phận tôi nhi-nữ há lo, Quê người đất khách ấm no sá gì.
Tách dặm từ giã cung phi, Từ hết hoa thảo vậy thì lời phân.
Tạ mà lỗi đạo hư thân, Thì bây đua nở chào mừng chúa xuân.
Ta đây thủ tiết trọn phần, Thì bây chớ nở tỏ trần trước sau.
Trăm hoa ở tại vườn đào, Dường như thấy vậy mà đau đớn lòng.
Đến mùa chẳng nở một bông, Trăm hồng ngàn tía nay không trổ màu.
Giã từ vua cha ở trào, Trị vì thiên hạ đâu đâu an hòa.
Vua rằng : mau khá đi ra, Thân mầy tao gả cho mà Lý-Công.
Làm vua chớ khá trở lòng, Đi cho khuất mắt chớ mong trở về.
Lý-Công, công-chúa theo kề, Cả hai đều bỏ xuống bè thả trôi.
Chánh-hậu than thở hỡi ôi ! Ruột như dao cắt vô hồi xốn xang.
Hai bên văn-võ đôi hàng, Bèn làm lễ tạ thánh-hoàng đèn nhang.
Tức thì xô bè xa dang, Trôi đến bãi cát Trường-sa giang-hà.
Thị-Hương ngồi đợi thiết-tha, Thấy bè công-chúa trôi ra giữa giòng.
Lấy làm đau dạ xót lòng, Đánh liều nhảy xuống giữa giòng thả trôi.
Lý-ngư xem thấy vậy thời, Kè-lưng liền đỡ giữa khơi đem vào.
Chung bè mừng biết là bao, Ba người đủ mặt trước sau vui vầy.
Thị-Hương bèn mới cắt dây, Mở trói họ Lý ngày rày thảnh thơi.
Cắt áo chia cho ba người, Kẻo mà lỏa thể hổ ngươi thay là.
Bè trôi theo giữa giòng hà, Tư bề trời nước rất là hiểm nguy.
Chan chan trời nắng vậy thì, Khát nước nhưng biết lấy gì giải lao.
Nước mặn, khó nỗi uống vào, Công-chúa chi xiết âu sầu thảm thương.
Thị-Hương lấy áo hứng sương, Chờ tối vắt áo uống sương ba người.
Than cùng trời đất phúc dư, Bè tấp vào bãi kiếm người xin ăn.
Nếu không khó nỗi toàn thân, Chắc là một thác vô ngần thiết tha.
Lòng thành thấu đến Diêm-la, Lý-ngư bèn mới tâu qua sự tình.
Rằng : có ba người tội hình, Bửu-vương chẳng giết dung sinh đày bè.
Hôm nay nước mặn tư bề, Lại thêm dạ đói thảm thê thay là.
Thủy-tề nghe tấu thiết-tha, Truyền cho phẩm thực cả ba đỡ lòng.
Nào là chả phụng khô lân, Món ngon vật lạ hồng-trần có đâu.
Ba người trôi nổi đã lâu, Gần một năm chẵn giòng sâu giữa vời.
Phúc đâu bè tấp vô bờ, Lạc-loài đến xứ Hung-nô lạ lùng.
Bèn lấy tranh cỏ che thụm, Ba người nương náo vô cùng khổ thân.
Thị-Hương hành-khất xa gần, Đi xin bữa bữa tảo-tần hôm mai.
Công-chúa khuyên Lý-Công rày, Chàng đừng buồn dạ thiếp nay trọn lòng.
Nguyện cùng thiên-địa chí công, Đây đó kết nghĩa vợ chồng nương nhau.
Nhưng mà chớ vội đầu giao, Nguyệt hoa nán đợi lúc nào hồi hương.
Lý-Công bao nỗi đau thương, Rằng : vui chi đó theo phường gió trăng.
Công-chúa lòng rất an bằng, Thiếp thề một dạ xích-thằng keo sơn.
Chàng lo sử sách là hơn, Đói no thì có Thị-Hương lo giùm.

Xướng tùy dạ thiếp thũy chung, Thiếp xin lập quán cầm cung bán hàng.
Ngày ngày thiếp liệu ca xang, Trước là đón khách qua đàng tiền cho.
Sau là thấu đến trào-đô, Cha thiếp tĩnh ngộ triệu lai minh về.
Bá quan gần chốn thâm quê, Nếu mà biết đặng tin về chẳng sai.
Lý-Công bèn nói lời nầy, Nàng thì mặc ngọc chắc rày khó thay.
Sợ e có kẽ đắm say, Hường nhan quyến luyến, mây ngày tình ưa.
Xứ nầy tham quan chẳng vừa, Nếu mà nịch ái sớm trưa khó gìn.
Chẳng nghe Lý-Công phận mình, Thành-dương lập quán, sắc sinh ca đờn.
Mấy hôm thiên hạ khắp đồn, Rằng : có tiên-nữ cô thôn xuống phàm.
Quả là tài sắc lưởng toàn, Hình dung cốt cách rõ ràng tiên-nga.
Nô-vương nghe đồn thay là, Truyền quân xe giá cho tô hẳng hòi.
Đặng tiềm tiên-nữ xem coi, Tam quân rần rộ ngựa voi sẳng sàng.
Quán-trung Nô-vương đã sang, Bước vào xem thấy hẵng tàn tiên dung.
Nô-vương bèn hõi thủy chung, Công-chúa tỏ nỗi kiết hung mọi lời.
Rằng : tôi quê ở xa dời, Đến đây buôn bán vậy thời mấy hôm.
Chồng tôi họ Lý ngồi trong, Chuyên nghề thương mãi khắp trong nước nầy
Nô-vương nghe nói khen thay, Vàng ròng một nén thưởng tài đờn ca.
Lui chơn liền bước trở ra, Trở về cung nội thiết tha tấm lòng.
Tư tư tưởng tưởng má hồng, Riêng tình rày đả mặn nồng rồi đây.
Liền đòi các quan vào đây, Lý-Công phãi giết bỏ thây ån lòng.
Đặng ta phỉ dạ ước mong, Ái-ân vợ gã ai phòng cản ngăn.
Nhắc qua Thị-Hương xin ăn, Bổng đâu trời lại tối tâm phủ thường.
Thị-Hương trong dạ lo lường, Đánh tay quật chỉ âm dương đoán liền.
Thốt thôi lụy nhỏ liên miêng, Biết rằng : họa gỡi đeo liền bên lưng.
Lập tức trỗi bước trông chừng, Về nhà nói lại mọi đường rỏ phân.
Bà ôi ! chắc phải khỗ thân, Nô-vương lòng quyết ái-ân cùng ba.
Toan mưu giết thác Lý-gia, Còn tôi bị cột rừng già khỗ thay.
Công-chúa nghe rỏ sầu tây, Kêu trời rách đất thấu rày cho tôi.
Lý-Công rằng : chẳng nghe lời, Lập quán nên mới họa rơi cho mình.
Thị-Hương than khóc liên thinh, Bỡi bà buôn bán mới sinh ra vầy.
Tuy bà bứa tiếng một ngày, Ngàn năm nào có đỗi phai lòng nầy.
Công-chúa chi xiết sầu tây. Dè đâu ra đến nỗi nầy hay sao ?
Lòng ta mong trở về trào, Thì nguyền cùng đó gởi trao thân nầy.
Hay đâu tay họa đến lày, Cam đành một thác nào ai đỗi dời.
Tóc mây cắt vẳn cho rồi, Thị-Hương đau đớn vô hồi thương thay.
Củng liều cắc tóc ngan vai, Cã ba than khóc vắn vài cùng nhau.
Phúc đâu lại có sứ trào, Ra lịnh lập tức cho mau lên đường.
Lý-Công thúc thủ vô phương. Sục sùi lụy nhỏ lòng dường dao đâm.
Sách vàng lấy ra tay cầm, Trao cho Công-chúa để làm vật tin.

Công-chúa đưa xuyến của mình, Cho chàng họ Lý giữ gìn lòng ghi.
Sứ vua bắt Lý-Công đi, Đem vào nạp chốn đơn trì Hung-vương.
Giết người nó đả liệu phương, Gan công mật cóc thì thường hại nhau.
Ngọc-hoàng soi xét phàm trần, Thấy đà tỏ rỏ Hung thần tà gian.
Biết người tiên đọa mắt nàn, Bèn sai tiên-nử giải oan cho chàng.
Gan công mật cóc đổi sang, Ra làm linh dược trào-đàng nảo hay.
Lý-Công uống vào hôm nay, Hào-quang chói khắp đông tây rỏ ràng.
Nô-vương tức giận thêm càng, Cầm gươm mà nhắm mình chàng phóng ngay.
Nhưng mà rồng vàng phủ vây, Gươm kia đâu chạm mình nầy được cho.
Nô-vương lòng rất đổi lo, Truyền đem ra chém thữ coi thể nào.
Giao cho giám sát tại trào, Ngày mai thì quyết khai đao chẳng chầy.
Giám-sát họ Cao thật rày, Làm quan tả-tướng hằng ngày bên vua.
Sanh đặng một trai nghiệp thừa, Cao-Vân tên đặt nghề ưa học hành.
Lại thêm tâm tánh hiền lành, Tuổi vừa hai tám nổi danh tại trào.
Hào-quang chiếu sáng trên đìu, Lại thêm tán bạc trước sau tỏ tường.
Lý-Công rỏ là đế-vương, Cao-Vân xem thấy lòng thương động tình.
Bèn cùng cha mẹ phân minh, Con đây xin quyết liều mình thay cho.
Cao-ông nghe rỏ căng do, Trách sao con chẳng riêng lo thân mình.
Con người trối kệ lịch xinh, Lý đâu con lại bỏ mình thịt xương.
Vân rằng: con biết mọi đường, Nhưng mà tữ tiết danh gương trên đời.
Thát mà danh rạng chói ngời, Thát mẹ đặng vậy cha thời trung vua.
Nghe con lòng rất chát chua, Buộc lòng nên phải làm vừa lòng trung.
Tức thời liền mở gông cùm, Thay Vân trói lại vô cùng xót xa.
Trời ôi! có thấu cho ta, Ruột mình, mình cắt thật là đau thay.
Ngọc-hoàng thương kẽ trung ngay, Liền sai Tiên-nữ rước rày trung nhơn
Cao-Vân còn xác toàn thân, Cầm gươm mổ ruột trăm phần tự nhiên.
Đem về vâng trước bệ tiền, Nô-vương vội vã vàng tiền thưởng ban.
Giám-sát lảnh vàng hồi loan, Giả thương họ Lý thát oan thay là.
Đến nha chi nổi thiết tha, Khóc cùng họ Lý vậy mà tỏ phân.
Lý-công con biết cho chăng, Cao-Vân thế mạng lòng bằng thát thay.
Ngày nay toàn vẹn cả hai. Cao-Vân cải tánh khác rày khi xưa.
Vậy con tầm học cho vừa, Mai sau thi đổ chẳng thua con người.
Cúi đầu từ tạ phước dư, Bạc vàng cho đó tầm sư học hành.
Thị-Hương là gái trung thành, Nếu nàng có thát làm lành cha chôn.
Xong rồi chơn bước dập dồn, Đi gần sáu tháng cô-thôn hầu gần.
Bữu-vương nước ấy để chân, Cải tên cải họ thôn-lân biết nào.
Sách đèn kinh sữ dồi dào, Ngày đêm siêng sắng phòng đào tập văn.
Nhắc qua công-chúa nhốt cầm, Ngày đêm luống những khóc thầm riêng than.
Nô-vương muốn bắt tay nàng, Truyền quân dọn dẹp phòng loan mọi đường.
Lại biểu sạ ướp, xông hương, Đàng hoàng đâu đó Nô-vương bước vào.

Đoái xem thấy khách má đào, Lửa tình đả cháy dồn dào ái-ân.
Công-chúa liền mới lời phân, Hoa tàn nhụy rữa trăm đường lợt phai.
Nô-vương rằng: sự bao nài, Miễng lòng nàng thuận duyên hài cùng ta.
Thị-Hương nước mắt chan hoà, Ngày đêm theo giử bên bà rời đâu.
Rằng: bà khá nhớ nghỉa sâu, Đôi ta thà thát trước sau vẹn tình.
Nô-vương thấy vậy bất bình, Bắt đày Hương-thị xa dinh trong rừng.
Tấm lòng chi xiết buân khuân, Ba người ba ngả vô chừng leo von.
Công-chúa cầm tại lầu son, Đêm ngày sầu tuổi hao mòn mặt hoa.
Vợ chồng nghỉa nặng thay là, Nàng xin tang chế cho chàng Lý Công,
Vua rằng: ta đây cũng chồng, Cầm quyền thiên hạ má hồng xứng duyên.
Công-chúa nào nguôi dạ phiền, Trách mình nặng nghiệp tiền khiên nợ đời.
Dậm chơn xuống đất kêu trời, Mắng rằng: một lủ ác đời Hung-nô.
Giết chồng đoạt vợ hiếp cô, Thật là ác đức, thật vô tâm rày,
Nô-vương bị mắng giận thay, Liền nhốt công-chúa nhận rày xuống sông.
Long-vương bèn hội công đồng, Sai binh lập tức đến phòng cứu an.
Tư bề nước mặn chan chan, Cũi đồng nhận xuống nổi ngan thân mình.
Vua dạy đem trở về dinh, Ta đây ra sức hành hình biết oai.
Cho mi giử vẹn duyên hài, Đánh thôi nát thịt máu rày tuông rơi.
Rất là thảm thiết hởi ơi, Lắc tai, lắc mủi, chặc thời hai chơn.
Tóc thời cạo trọc sạch trơn, Nào ai có biết là chơn dung nàng.
Đem ra bỏ tại giữa đàng, Nhơn dân trông thấy đều than ngậm ngùi.
Kẻ qua người lại tới lui, Đồng tiền bác gạo cho nuôi thân nàng.
Đặt bày ra tại giửa đàng, Vái hồn họ Lý cùng nàng hưởng cơm.
Lý-Công nầy nợ nầy đươn, Có linh xin chứng của đơn ngày rày.
Vái hồn Hương-thị hôm nay, Phách quế xiêu lạc đến đây tạm dùng.
Ruột trường đòi đoạn nảo nồng, Hai hàng lụy ngọc vô cùng tuôn rơi.
Chế tang họ Lý vậy thời, Ba năm đả đúng lắm lời khóc than.
Đoạn nầy Bửu-vương thiên-nhan, Vườn hoa xem kiển lòng càng sầu bi.
Trăm hoa thì chẳng thiếu chi, Nhưng mà chẳng nở trót thì mấy xuân.
Cảnh xưa lòng chúa buân khuân, Nhớ đến ái-nử tấm thân dải dầu.
Nhớ con lòng dạ thêm đau, Nóng giận một lúc đến sau biết lầm.
Chánh-hậu ruột nát gan bầm, Nhớ con ngày nhửng khóc thầm riêng than.
Lâu nay trót mười đông tràng, Biết đâu tìm kiếm dạ càng ủ ê.
Sân rồng Bửu-vương lời phê, Ai tầm công-chúa đem về trào-đô.
Bạc vàng ước phẩm ban cho, Công thần văn vỏ lời phô tỏ bày.
Chắc là cá nuốt mất thây, Còn đâu cho đến hôm nay mà tầm.
Bửu-vương lụy ngọc tuôn dầm, Con ơi! con hởi! chất thâm lòng sầu.
Lời vàn phán giữa sân chầu, Con trai chẳng có biết hầu làm sao.
Lập hội kén chọn anh hào, Tân-khoa ai đặng đứng đầu ban cho.
Xa gần khắp hết chư nho, Bản vàng chiếm đặng nhường cho trị vì.

Chính tuần vọi vọi vậy thời, Khi vua án giá ngôi trời kế thay.
Khắp châu, khắp quận đông tây, Chư-sĩ ứng-cử hôm nay cũng nhiều.
Lý-Công thân phận chich chiêu, Cao-Vân đổi tánh may chiều tập văn.
Tiếp đồn khắp hết gần xa, Chàng liền ứng cử đêm thân đến trường.
Vái cùng nhựt nguyệt xót thương, Khoa nầy nhứt nguyện lo phương đứng đầu.
Những lời thệ hải bấy lâu, Xuyến vàng nắm giử có đâu bạc tình.
Trạng-nguơn mà đặng về mình, Họ Cao đáp ngởi toàn sinh những ngày.
Thiên-tùng nhơn nguyện cho hay, Cao-Vân nay đã trót tài hơn ai,
Chức Trạng rày đã về tay, Vua yêu dân mến vinh thay con người,
Vườn hoa còn đó tốt tươi, Nhụy vàng chẳng nợ đợi người cố nhân.
Mão vàng đai ngọc vua ban, Lại thêm yêu quí trăm quan kỉnh vì.
Vua thấy quốc-trạng một khi, Lòng vua trực nhớ vậy thì công nương.
Phải chi công-chúa tại đường, Thì trẫm gã Trạng tào-khương an bề.
Rưng rưng nước mắt ủ-ê, Càng nhớ công-chúa cạng tê tái lòng.
Lịnh truyền giữa chốn sân rồng, Lén chọn gái sắc khá phòng đem dâng.
Con quan thừa-tướng vương thân, Bấy lâu dưỡng-tử vua trân trọng nàng.
Thật là đúng bực hồng-nhan, Mặt hoa da phấn xem càng lịch xinh.
Cùng Trạng tỏ hết sự tình, Muốn gả cho đó ba-sinh duyên hài.
Quốc-trạng đặt gối tâu bày. Vinh qui bái-tổ sẽ hay việc nầy.
Vội chi cái sự trước mai, Thong thả sẽ tính gấp rày làm chi.
Hung-nô ngăn dậm một khi, Tôi quyết đến chốn chúa tiên bị đày.
Nếu mà Hung-nô đua tài, Biểu tâu hoàng-thượng định ngày tấn binh.
Vua đà nghe rỏ đẹp tình, Ban cho hai họ tấn binh băng ngàn.
Hung-nô sai đạo binh lang, Đem ra chóng cự nào an dân tình.
Cao ông nghe rỏ trong dinh, Khen cho họ Lý giữ gìn lòng ngay.
Bèn với Ngô-vương tỏ bày. Cầu vua truyền lịnh nhượng tài Trạng-nguơn.
Hàng đầu xếp giáp còn hơn, Nước mình bão hộ Trạng-nguơn an bề.
Nghe lời vua rút binh về, Hàng đầu đâu đó tư bề lặng trang.
Cao dinh Trạng-nguyên liền sang, Tiệc trà sắm sẵng bĩ bàn vui thay.
Trạng-nguyên tạ ơn cao dày, Chuyện trò phĩ dạ cả hai vui mầng.
Ngày nay vinh hiển mười phần, Cao ông thấy Trạng buân khuân thay lòng.
Quốc-trạng thuyền rồng dựa nươn, Mấy vòng quân tướng phô trương mấy vòng
Trạng-nguyên có phép thần-thông, Bèn chĩ thuyền rồng binh rẽ làm hai
Lén chơn Trạng đến bệ-giai, Khắp cùng tầm kiếm nghiêng tay nghe dò
Tam-cung lục-viện lần mò, Kiếm cùng khắp cả thơ phòng Hung-nô
Công-chúa nào thấy buồn so, Nữa đêm tâm tối ráng dò đường đi.
Thanh-dương thành mở đến thì, Quyết lòng tầm kiếm một khi bạn hiền.
Nhắc qua thẫm thương chúa-tiên, Thân hình rất xấu lòng phiền nào nguôi.
Mũi tay bị lắc trơn trui, Tấm thân nay đã dập dùi trần ai.

Rày đi hành-khất tối ngày, Vải bô rách rưới thảm thay cơ hàn.
Xin đặng nhiều ít mua nhan, Vái cùng họ Lý lòng nàng thũy-chung.
Dầu anh thác xuống Âm-cung, Chứng tri cho thiếp vận cùng hôm nay.
Lý-Công nghe rỏ đau thay, Trời ơi ! Công-chúa đọa đày thế ni.
Tấm lòng chi xiết sầu bi, Sụt suồi lụy nhỏ vậy thì thâm bâu.
Vội vàng muốn tỏ trước sau, Việc mình mọi nỗi đuôi đầu phân tàng.
Nhưng sợ hàng phố họ hay, Dằn lòng đến hỏi khá bày sạ duyên.
Nhơn sao nàng lại khóc phiền, Khá tua tỏ vẹn nỗi niềm âm hao?
Dọn cơm dưới đất cớ nào, Công-chúa nghe hỏi càng đau đớn lòng.
Rằng : tôi vất vả long-đong, Chồng tôi thêm nỗi mạng vong những ngày.
Tang chồng cắt tóc đến vai, Người muốn rỏ chuyện tôi nay làm gì.
Trạng-nguyên giả dạng một khi, Rằng : tôi thầy bói nhơn đi qua đàng.
Bỗng đâu tôi mới thấy nàng, Trong lúc thuỡ vắn dài than sự tình.
Công-chúa lòng rất thầm mừng, Xin thầy làm phước coi dùm cho tôi.
Trạng-nguyên bèn thốt mấy lời, Ta coi tướng đó vận thời rất may.
Nàng chờ nội trong ngày mai, Ắc là Quốc-trạng triệu sai nàng về.
Công-chúa nghe nói mọi bề, Lẻ đâu mà lại chẳng chê phận hèn.
Người là tột phẩm trào-đàng, Đả cao danh vọng giàu sang ai bì.
Phận nầy chẳng đủ tứ chi, Về trào ắt tiếng thị phi chê cười.
Giã thầy tôi phải tầm phan, Chỉnh e người bắt không đàng khó thay,
Trạng-nguyên trong dạ sầu tây, Vội vàng liền bước gót hài trở lui.
Đêm khuya trời lại tối thui, Tư bề vắn vẻ khúc nôi ai tường.
Sáng ra giữa chốn bệ đường, Trạng-nguyên giả bộ phân điềm chiêm-bao.
Rằng : thấy một thần vóc cao, Mảo vàng thẻ bạc y bào tốt xinh.
Kêu ta phân hết sự tình, Bảo ta thời đến chợ dinh kiếm rày.
Vợ ta nay ở chốn nầy, Mũi tay không có khác nào như xưa.
Tay chơn cụt hết nào chừa, Trên mặt có chữ nhà vua khắc đày,
Lời thần thì chắc linh thay, Phiền cùng văn-võ chợ rày đến nơi.
Trước là tìm kiếm vợ ta, Sau nữa cho biết khúc nôi xứ nầy.
Dập diều quân-sĩ dẫy đầy, Nghiêm trang võng lọng sánh tài đế-vương
Nữa giờ đến chợ Thanh-dương, Dập diều thiên-hạ chật đường vui thay.
Công-chúa còn nằm nào hay, Thở than thân phận châu mày lụy rơi.
Trạng-nguyên rày đã đến nơi, Chỉ cùng tướng-sĩ vậy thời vợ ta.
Lời thần mách bão thật là, Truyền quân may võng đem ra thuyền rồng.
Rưng rưng nhỗ giọt lụy hồng, Mừng thay rước đặng hoàng-thân đem về
Công chúa than khóc thậm thay, Lạy ông tôi kẻ bần nhơn ăn mày.
Ông người tước phẩm cao thay. Thiếu chi quốc-sắc dụng rày bần-nhơn.
Công chúa tỏ thiệt thưa hơn, Cúi đầu xin lạy Trạng-ngươn dung tình.
Tôi đâu nào có lịch xinh, Người vàng đâu dám dựa mình gối rơm.
Trạng-nguyên lòng rất toại dươn, Phu-thê sum hiệp sánh hơn ngàn vàng.
Bấy lâu cách mặt hai đàng, Rày đã phỉ bấy hồng-nhan yên-hùng.
Trám-quan trong dạ lạ lùng, Nào đâu có rõ thỉ-chung mọi đều.

Thẩm chê ông Trạng dụng yêu, Làm chi những việc trớ trêu thay là.
Thuở nay tước phẩm trào-ca, Cớ nào đành chịu hiệp hòa bần-nhơn.
Bàn-bàn, thiệt-thiệt hơn-hơn, Trạng-nguyên nhứt dạ nào sờn lòng đâu.
Trạng bèn truyền lịnh quân thâu, Lui binh trở lại cùng nhau lên đường.
Canh khuya vắn vẻ bốn phương, Trạng-nguyên mới hỏi công-nương lời nầy.
Chồng nàng thác đả bấy chầy, Cớ nào nàng cụt chơn tay như vầy ?
Trước sau nàng khá tỏ bày, Đặng tôi nghe thử kẻo hoài lòng nghi ?
Công-chúa tỗ thật một khi, Chồng tôi dả thát vậy thì ba đông.
Để tôi thảm khổ long-đong, Ra thân hành-khuất đói lòng ăn xin.
Trạng-nguyên nghe hẳng sự tình. Hai hàng lụy nhõ bố-kình là đây.
Bèn lấy xuyến vàng cầm tay, Trước sau to nhỏ hôm nay những lới.
Anh đây Lý-Công nàng ôi, Em là công-chúa con thời Bữu-vương.
Từ ngày đôi ngả chia phương, Biết bao là khúc đoạn trường cho thân.
Bởi anh em khổ trăm phần, Vì anh em mới cơ bần thế ni.
Căn nguyên bài tỗ vậy thì, Công chúa chưa chắc ngại nghi trong lòng.
Nếu mà chàng thật Lý-Công, Khá tua nhắt lại đục trong hãn tàn ?
Trạng-nguyên nhỏ lụy hai hàng, Rằng : gây nên chuyện bởi nàng Thị-Hương.
Thấy tôi nghèo khổ lòng thương, Cho tiền nên mới có đường vãn lai.
Nàng bảo tôi đến hằng ngày, Đặng mà giãng sách dạy thêm cho nàng.
Hay đâu họa phút liền mang, Vua cha gặp gỡ chịu oan tội hình.
Rằng : đây cùng đó ngoại tình, Làm cho nhục thể trào-đình quấc gia.
Bắt anh cùng nàng khảo tra, Đến sau đày đọa vậy mà thả trôi.
Linh đinh sống dập gió dồi, Trên bè đói khác khúc nôi tỏ tường.
Đến lúc mà gặp Nò-vương, Mới là xa cách tai ương đeo mình.
Nếu mà nàng còn ngại tình, Xuyến-vàng xem thữ giử gìn bấy lâu.
Nghe xong giọt lệ thâm bâu, Rằng : bị giết thát cớ sao dặng về ?
Nò-vương sâu độc rất ghê, Tưởng là mạng đó khó bề toàn thân.
Trạng-nguyên rằng có người ân, Họ Cao thế mạng vô phần xót thương.
Lại cho tiền bạc theo đường, Nhờ đó anh mới tầm phương học hành.
Đến kỳ vua chọn tài lành, Anh ra ứng-cử bản danh tên đề.
Công-chúa lòng [illegible] ủ ê, Nhớ đến Hương-thị trăm bề chua cay.
Non cao nàng đả bị đày, Sống thác nào hẳng thẩm thay tớ hiền.
Nhắc qua Ngọc-hoàng đế thiên, Công-chúa mắc nạn tam niên mẳng kỳ.
Lấy đơn linh-dược tức thì, Rưới ngay công-chúa lành y thân vàng.
Đâu đó lành đủ dàng hoàng, Hình dung tiên-nử dung nhan như thường.
Trạng-nguyên lòng muốn vầy duơn, Công-chúa bèn mới mọi đường thưa qua.
Bấy lâu vắn mặt mẹ cha, Xin nán về chốn trào-ca muộn gì.
Hiệp hòa chồng vợ nhứt thì, Khỏi lo phân cách chi ly thiếp chàng.
Trạng-nguyên bèn nói cùng nàng, Hảy viết thơ nhạn gởi san về trào.
Cùng vua tỏ thật âm hao, Thử xem cha tính lẻo nào mà hay.
Quân nhơn thơ đả cầm tay, Đường trường diệu viễn đi ngay về trào.
Các loài cầm thú lao xao, Đưa đón xứ-giả biết bao vui mừng.

Hạ-cầm kêu tiếng tưng bừng, Thượng-cầm lảnh lót vô cùng thanh tao.
Hồ-lang cầy-cáo non cao, Cũng xuống cúi mặt mừng chào sứ-quân.
Tượng tây ác thú xa gần, Mừng chô Công-chúa khỏi phần lao đao.
Sứ-giả rày đã đến trào, Dưng thơ Công-chúa trước sau tâu bày.
Bửu-vương lòng rất mừng thay, Đau lòng mà đặng thơ nầy của con.
Tưởng là ái-nữ chẳng còn, Hay đâu cách trở nước non bấy chầy.
Sai đòi chánh hậu vào đây. Trao thơ con trẻ vui thay tấc lòng.
Cũng ngỡ thân trẻ đã vong, Hôm nay còn sống nhờ trời hộ che.
Bá quan tựu hội chỉnh tề, Đọc thơ Công-chúa gởi về trước sau.

THƠ RẰNG

Chúc phụ-hoàng bá bái, cầu mẫu hậu an-ninh.
Kính bá quan liệt vị trào đình, đều đặng chữ thăng quờn tấn tước.
Con tỏ bày sau trước, đặng vương-phụ tường tri.
Trót sanh tôi ra phận nữ nhi, mười ba tuổi xem như vàng ngọc.
Bởi con lỡ trao duyên tơ tóc, nên hứa ngôn cùng gã Lý-Công.
Cho phép chàng vào đến khuê phòng, thường ngày có giảng kinh dạy sách.
Nào ai có hẵn tường hắc bạch, khiến phụ-vương biết rõ sự tình.
Trong cơn cha đại nộ lôi đình, trăm quan cũng khó bề can gián.
Sự oan-ức đất trời có hẵn, đem đầy con giữa chốn Hà-giang.
Trôi giữa dòng lắm lúc nguy nan, thêm đói khó tư bề trời biển.
Bởi hậu phúc nên trời xui khiến, nhờ Thủy vương nuôi dưỡng qua ngày.
Gần năm chầy đến nước Hung-nô, thân bèo giạt thêm bề nguy khổn.
Hung-nô vương vốn trang đại ác, ái sắc con dinh nội giam cầm.
Còn lập thế giết chàng họ Lý, trời chẳng bỏ những người tài trí.
Có Cao-Vân rất đáng kính vì, buộc lòng người thế chết một khi.
Cho vàng bạc Lý-Công ăn học, Hung-nô muốn cùng con tơ tóc.
Con chẳng đành than khóc ngày đêm, quyết nhứt tâm chẳng khứng vầy duơn.
Nên bị nó tay chơn chặt hết, tưởng cơn ấy thân con phải chết.
Lắc mũi tai bỏ chốn thị trung, thẩm cho con khôn nỗi khốn cùng.
Khắp giữa chợ người người đều thấy, trời đất chẳng bỏ lòng trung ngãi.
Xui Lý-Công đỗ đặng Trạng-nguơn, chàng sang đây đáp ngãi báo ân.
Tìm con đặng đem về nuôi dưỡng, phước trời đất rất nên thâm trượng.
Nhờ phép tiên thủ túc lai huờn, nghĩa mẹ cha có nghĩa nào hơn.
Nên tâu hết sự dươn cha rõ, lòng hung bạo nô-vương hà bỏ.
Cha cấp binh đến phạt báo hờn, đáng một dời lòng dạ bất nhơn.
Đầu cúi lạy phụ-vương y chuẩn. Nay thơ.

Bửu vương xem thơ đã xong, Trong lòng rất giận sàn rồng lịnh ra.
Nô-vương hành hạ con ta, Thù kia oán nọ rất là thậm thay.
Muốn cho hắn biết thửa oai, Phen nầy ta quyết đua tài Nô-vương.
Vua liền viết một bổn-chương, Lịnh truyền sứ giả mau chân kịp kỳ.
Lân bang chư quốc vậy thì, Triệu về giữa chốn đơn tri Bửu-vương.
Luận bàn tỏ rõ mọi đường, Truyền bày yến tiệc, huỳnh tương đãi đằng.

Theo ngôi chủ khách sẵn sàng, Đem việc chinh chiến luận bàn cùng nhau.
Đều y nhứt lịnh cãi nào, Binh thủy binh bộ lao xao gươm cờ.
Xuất binh rày đã đến giờ, Rần rộ tướng-sĩ phất phơ đại kỳ.
Dặm tràng nào có quản chi, Phúc đâu Nô-quốc vậy thời đến nơi.
Nô-vương hay tin rụng rời, Binh mã ta ít vậy thời khó đương.
Bửu-vương vây chặt bốn phương, Nô-vương thất phách tầm đường thoát thân
Bỏ thành trà trộn theo dân, Tùy nhân nào có thêm phần nguy nan.
Chư-ban xem thấy cười khan, Đồn binh hạ trại nghỉ an binh mình.
Trạng-nguyên biểu tấu sự tình, Bửu-vương xem rõ phân minh phán rằng.
Cao ông công lớn vô ngần, Cho làm chúa tể trị thành Hung-nô.
Trong tay cầm hết cơ đồ, Chăn dân, nối nghiệp Hung-nô trị đời.
Lại truyền quân-sĩ tức thời, Lo lập miễu võ phượng thờ Cao-Vân.
Người cùng quan Trạng đại ân. Thiên-niên cúng tế, phong-thần sắc ban.
Trạng-nguyên tâu trước bệ vàng, Xin vua cho phép lên đàng Thành-dương.
Phòng tầm Cao-lão trung-lương, Bởi người sợ giặc tầm phương lánh nàng.
Bửu-vương y-tấu vội-vàng, Trạng-nguơn quân-sĩ lên đàng dò la.
Cao ông cùng với vợ nhà Dẫn nhau tẩu thoát vô mà rừng xanh.
Than rằng : mình vẫn làm lành, Sao không gặp phước họa dành cho ta.
Con ruột thế mạng ra ma, Con nuôi gặp giặc biết là thế nao ?
Cao ông buồn thảm xiết bao, Lụy châu lã chã tâm bào đôi cơn.
Đoạn nầy nhắc lại Trạng-nguơn, Cao-lão chưa gặp đền ơn đặng nào.
Trạng-nguơn chẳng biết làm sao, Bèn kêu dân sự âm hao hỏi rày.
Dân quê thấy Trạng sợ thay, Rủ nhau chạy trốn khó bày lời đon.
Tạm kỳ nay đã đến non, Trạng-nguyên noi dấu đường mòn mà đi.
Rần rần binh mã vậy thì, Cao-ông xem thấy liền quì thưa qua.
Xin thương lấy chút thân già, Cầu ngài rộng lượng thứ tha đặng tồn.
Trạng-nguyên xuống ngựa liền ôm, Cha ôi ! con nhớ nghĩa ơn ngàn ngày.
Lý-Công là con hôm nay Cao-Vân thế mạng ơn dày lắm thay.
Cao-Vân anh hỡi có hay, Dương-gian âm-phủ lòng nầy [illegible] đau.
Xin cha theo con về trào, Phụ-vương trông đợi chẳng sao ngại lòng.
Cha là người đứng đầu công, Lên ngôi chúa tể ngai ròng chăn dân
Cao-ông nghe Trạng can phân, Lão mới nối gót theo chân về trào.
Nhắc qua Thị-Hương non cao, Mười ba năm chẵn xiết bao nổi phiền.
Nàng là vốn cốt rồng tiên, Giả nhơn ngày tối thay phiên chầu hầu.
Thị-Hương nào hết cơn sầu, Ngày đêm thương chủ ơn sâu thậm tình.
Quản bao thảm khổ phận mình, Lý-Công, Công-chúa tử sinh lẽ nào.
Giả-nhơn thường bữa hái đào, Làm đồ thực-phẩm đem vào Thị-Hương.
Ngụ chốn rừng núi thảm thương, Da đen mặt nám chỉ nhường là than.
Một hôm trời mát thừa nhàn, Ra sân ngắm cảnh bốn phang ngó nhìn.
Xảy đâu xem thấy thiên binh, Rộ rần người ngựa muôn nghìn tướng quân.
Lại có đủ mặt hoàng-thân, Rõ ràng Chánh-hậu muôn phần oai nghi.
Cũng là lân quốc kiến vi, Đem binh dấy phạt vậy thì Nô-vương.

Phút đâu lạc ngựa bên đường, Chợt nhìn đã thấy tỏ tường tam quân.
Kiệu vàng khiên tới rần rần, Lại thấy quan Trạng dừng chơn bên mình.
Trạng bèn đem hết sự tình, Nào là những khúc phân minh cùng nàng.
Rằng nay có lịnh Thánh-hoàng, Chỉ sai đón rước tầm đàng đến đây.
Lại có Hoàng-nương lầu tây, Trong lòng thốn thức cã ngày mỏi trông.
Chánh-hậu nay ở nhà rồng, Chờ nàng giáp mặt vẫn mong trùng phùng.
Vậy nàng mau khá theo cùng, Kẻo mà nhọc dạ cữu-trùng hoài lâu.
Thị-Hương giọt lệ thâm bâu, Giả từ cầm thú ơn sâu bấy chầy.
Giả từ đất nước cỏ cây, Giả hết chồn khỉ lưng xây lên đường,
Phút đà đến chốn Thành-dương, Xe rồng ngừng lại Công-nương ra chào.
Nắm tay liền mới dẫn vào, Một nhà sum hiệp xiết bao vui lòng.
Cho hay « thiên-địa chí công ». Châu huờn hiệp phố hết vòng truân chuyên.
Công-chúa nay hết nổi phiền, Thị-Hương thì đã toại nguyền bấy lâu.
Sum vầy trò chuyện giây lâu, Công-chúa nhớ lại phép mầu của tiên.
Cam lồ nước huế diu huyền, Lấy ra mà rưới linh thiêng vô cùng.
Thị-Hương nhờ phép rất mừng, Hình dung đẹp đẻ toại ưng thay là.
Đổi dạng nào khác tiên-nga, Mày tầm mắt phụng khéo là tốt tươi.
Cao-lão tuổi gần sáu mươi, Cam-lồ liền rưới hóa người trẻ trai.
Rưới cho hoàng-hậu kim giai, Thì già hóa gái nào ai dám bì.
Trạng-nguơn quì trước đơn trì, Lạy cha con phải hồi qui nước nhà,
Đôi hàng nước mắt nhỏ sa, Cha con bịnh rịnh vậy mà giây lâu.
Lịnh truyền sắm sửa đâu đâu, Kéo binh trở lại lòng sầu chứa chan.
Trải qua mấy dậm đàng tràng. Nước nhà rày đến nghỉ an bình tình.
Bửu-vương phán giữa trào đình, Gia phong quờn tước rất vinh thay là.
Lời vua liền mới truyền ra. Chọn ngày kiết nhựt trẻ mà giao duyên.
Động phòng hoa chúc phỉ nguyền, Từ đây huê nở lê-viên đủ màu.
Mừng thay yên ổn trong trào, Thứ dân nhuần đức khác nào Thuấn-Nghiêu.
Đến ngày Bửu-vương chầu thiên, Trạng nguyên theo chỉ thay phiên trị đời.
Danh đồn khắp hết nơi nơi, Lý-vương cải hiệu một thời thung dung.
Công-chúa lãnh chức chánh-cung, Thị-Hương thứ-hậu vô cùng cao sang.
Thị-Hương sanh đặng tủ-hoàng, Lý-Hưng tên đặt rỏ ràng thân danh.
Lý-vương án giá xa băng, Lý-Hưng nối nghiệp lên thăng ngôi trời.
Chánh hậu thứ-ậu qua đời, Lo bề an táng theo thời hoàng-gia,
Cao-Vân hồn quế kia là' Đầu non phảng phất. đợi ba linh hồn.
Gặp nhau liền tách đầu non, Nương mây về đến lầu son thiên-đình.
Ngọc-hoàng bèn phán phân minh, Bốn hồn hết đọa phỉ tình cha con.
Xuyến-vàng quyển sách chỉ son, Khá tua giao lại chẳng còn giữ chi.
Rỏ ràng sữ sách chép ghi, Nhơn gian lấy đó vậy thì làm gương.
Hiếu trung tiếc nghĩa mọi đường, Hai bên ... tử tìm phương làm lành.

CHUNG